



NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á  
(SeABank)  
\*\*\*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
\*\*\*\*\*

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) họp ngày 17/4/2024 đã thảo luận và thông qua các Nghị quyết sau:

1. **NGHỊ QUYẾT SỐ 01:** Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT trong năm 2023, và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2023; kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024.
2. **NGHỊ QUYẾT SỐ 02:** Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2023; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng thành viên BKS trong năm 2023; và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024.
3. **NGHỊ QUYẾT SỐ 03:** Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Ngân hàng. ĐHĐCĐ thông qua việc giao HĐQT và cho phép HĐQT được phân cấp thẩm quyền (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2024, phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng.
4. **NGHỊ QUYẾT SỐ 04:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
5. **NGHỊ QUYẾT SỐ 05:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:
  - a) Thông qua phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận của SeABank năm 2023 như sau:

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank	
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023	4.616.558	4.627.134	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023	939.603	917.053	
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2023	3.676.955	3.710.081	
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	186.457	185.504	5,00%
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	372.915	371.008	10,00%
6	Trích quỹ khen thưởng	80.000	80.000	2,16%
7	Trích quỹ phúc lợi	30.010	30.000	0,81%
8	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2023	3.007.573	3.043.569	
9	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2023	3.408.323		

Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2023 và lũy kế đến 31/12/2023 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Trên cơ sở đó, ĐHĐCĐ giao Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.

6. **NGHỊ QUYẾT SỐ 06:** Thông qua báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2023; kế hoạch thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024. ĐHĐCĐ giao (i) HĐQT quyết định/phê duyệt/ban hành (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế) quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank và mức thù lao của các thành viên HĐQT đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua và quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ; (ii) giao BKS quyết định mức thù lao của các thành viên BKS đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua và quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ.
7. **NGHỊ QUYẾT SỐ 07:** Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2024 và 2025, bao gồm: (1) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH PwC Việt Nam, (4) Công ty TNHH KPMG. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán (các) báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2024 & 2025 theo danh sách tại Khoản 1 Tờ trình này; và tổ chức triển khai việc lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật.
8. **NGHỊ QUYẾT SỐ 08:** Thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Ngân hàng theo nội dung sau:
  - a) Tăng vốn điều lệ từ 24.957.000.000.000 đồng lên tối đa 30.000.000.000.000 đồng theo Phương án Phát hành Cổ phiếu tăng vốn điều lệ đính kèm.

b) Để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ theo khoản a Nghị quyết này, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể các từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank về Vốn điều lệ theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.

9. **NGHỊ QUYẾT SỐ 09:** Sau khi được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế triển khai phương án tăng vốn Điều lệ của SeABank trong năm 2024 lên 30.000 tỷ đồng, thông qua việc thay đổi Mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank như sau:

**Vốn điều lệ sau khi thay đổi:**

*Vốn điều lệ: 30.000.000.000.000 đồng*

*Bằng chữ: Ba mươi nghìn tỷ đồng*

*Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng*

*Tổng số cổ phần: 3.000.000.000 cổ phần*

Việc thay đổi Mục 3 - Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung trên chỉ được thực hiện sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung mức vốn điều lệ trên Giấy phép hoạt động của SeABank.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, (ii) thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, (iii) tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, (iv) ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký và/hoặc thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng.

10. **NGHI QUYẾT SỐ 10:** Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (Mã số doanh nghiệp: 0102126675) để Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN trở thành Công ty con của SeABank.

- a) Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank mua cổ phần như sau:
- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN
  - Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation
  - Tên viết tắt: Asean Securities
  - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
  - Vốn điều lệ hiện tại: 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
  - Lĩnh vực hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán; Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác.
  - Thời hạn hoạt động: Từ ngày 22/12/2006.

- b) Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SeABank tại Asean Securities dự kiến: Tối đa 100% Vốn điều lệ của Asean Securities tại thời điểm triển khai, thực hiện giao dịch mua cổ phần.

Giao Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể của SeABank tại Asean Securities để đảm bảo Asean Securities trở thành Công ty con của SeABank.

- c) Thời gian thực hiện việc mua cổ phần dự kiến: Trong năm 2024 và/hoặc phù hợp với chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

- d) Giao Hội đồng quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành tất cả các bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết và/hoặc giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc SeABank mua toàn bộ phần cổ phần của Asean Securities, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau:

- (i) Quyết định/phê duyệt và/hoặc ký Phương án góp vốn, mua cổ phần (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thực tế phát sinh;
- (ii) Quyết định thời điểm thực hiện giao dịch mua cổ phần, giá mua, khối lượng mua, phương thức thực hiện và đối tác thực hiện giao dịch.
- (iii) Quyết định/Phê duyệt, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung, ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận góp vốn, mua cổ phần và toàn bộ các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ khác có liên quan phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận này (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) để hoàn tất việc mua cổ phần theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thỏa thuận của SeABank và các Bên chuyên nhượng.
- (iv) Quyết định/Phê duyệt các khoản chi phí, phí, lệ phí, thuế có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của Asean Securities.
- (v) Quyết định/Phê duyệt và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của SeABank tại

NHNN và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

- (vi) Quyết định/Phê duyệt hình thức pháp lý/Tổ chức lại của Asean Securities khi thực hiện việc mua cổ phần của Asean Securities;
- (vii) Quyết định/Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết); thực hiện việc trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Cơ quan đăng ký kinh doanh và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức lại doanh nghiệp, thay đổi đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- (viii) Quyết định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, triển khai thực hiện hoạt động của Asean Securities và các công việc khác có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của Asean Securities theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank....

**11. NGHỊ QUYẾT SỐ 11:** Thông qua giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi với các đối tác nước ngoài như sau:

**a. Đối với giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi:**

Thông tin về giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi (sau đây gọi tắt là “Khoản vay”) như sau:

STT	Tiêu chí	Nội dung
1	Bên cho vay	1. Là Ngân hàng thương mại hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc quỹ đầu tư chứng khoán hoặc tổ chức tài chính quốc tế; và 2. Có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương.
2	Giá trị Khoản vay	Tối đa 35.000.000 USD (Ba mươi lăm triệu Đô la Mỹ)
3	Đồng tiền vay	USD
4	Mục đích Khoản vay	Cung cấp nguồn vốn cho SeABank để SeABank: (i) tài trợ cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ; Doanh nghiệp siêu nhỏ; hoặc (ii) các mục đích khác phục vụ hoạt động kinh doanh của SeABank, đáp ứng quy định của Khoản vay và quy định của pháp luật liên quan
5	Điều kiện khác	Khoản vay có thể được hoán đổi thành cổ phiếu theo thỏa thuận của SeABank và Bên cho vay.

- b. Trong trường hợp SeABank và Bên cho vay thỏa thuận phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ từ khoản vay kèm điều kiện chuyển đổi tại điểm a Nghị quyết này, Cổ đông của SeABank đồng ý từ bỏ mọi quyền ưu tiên mua đối với cổ phiếu mới được phát hành cho đối tác nước ngoài để thực hiện việc chuyển đổi, và trong phạm vi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu tại thời điểm chuyển đổi, thông qua một nghị quyết khác trong đó bao gồm các vấn đề được nêu trong Tờ trình này để phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu tại thời điểm chuyển đổi để thực hiện việc chuyển đổi.
- c. Phê duyệt và thông qua việc giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện giao dịch vay kèm điều kiện chuyển đổi tại điểm a Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
  - (i) Phê duyệt, quyết định lựa chọn Bên cho vay đáp ứng đầy đủ điều kiện theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- (ii) Phê duyệt nội dung và ký kết Thỏa thuận Khoản vay có thể chuyển đổi và các tài liệu khác có liên quan mà SeABank là một bên tham gia (sau đây gọi chung là “Tài liệu Tài trợ”) và bất kỳ sửa đổi nào đối với từng Tài liệu Tài trợ đó; các tài liệu, hồ sơ xin chấp thuận, đăng ký và các tài liệu khác có liên quan đến việc (i) vay Khoản vay kèm điều kiện chuyển đổi; và (ii) phát hành, niêm yết, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu phát hành để phục vụ mục đích chuyển đổi;
- (iii) Phê duyệt và triển khai phương án sử dụng vốn vay nước ngoài thu được từ Khoản vay hoặc vốn chuyển đổi từ Khoản vay;
- (iv) Lập và triển khai phương án chi tiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ;
- (v) Quyết định phương án đảm bảo việc chuyển đổi không vượt quá giới hạn sở hữu nước ngoài của SeABank;
- (vi) Quyết định và tiến hành mọi thủ tục để có được chấp thuận của cơ quan quản lý đối với việc chuyển đổi, tăng vốn điều lệ, đăng ký và niêm yết cổ phiếu mới phát hành và các hành động cần thiết khác; và
- (vii) Các nội dung khác có liên quan.
12. **NGHỊ QUYẾT SỐ 12:** Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT SeABank nhiệm kỳ 2023- 2028 đối với Bà Ngô Thị Nhài kể từ ngày 17/4/2024.
13. **NGHỊ QUYẾT SỐ 13:** Thông qua việc bầu thay thế 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.
14. **NGHỊ QUYẾT SỐ 14:** Thông qua Thể lệ bầu cử bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 như Thể lệ bầu cử đính kèm.
15. **NGHỊ QUYẾT SỐ 15:** Thông qua kết quả bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả
1.	Trần Thị Thanh Thủy			Trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028

16. **NGHỊ QUYẾT SỐ 16:** Thông qua Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng đã được NHNN giao và kết quả thực hiện Phương án cơ cấu lại trong năm 2023. Giao HĐQT (i) tiếp tục rà soát, chỉnh sửa, sửa đổi, bổ sung và báo cáo NHNN về Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021 – 2025 để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (ii) chủ động xem xét, quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại điểm (i) nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
17. **NGHỊ QUYẾT SỐ 17:** Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của SeABank trong giai đoạn 2021-2023; và các hợp đồng, các giao dịch giữa SeABank với các đối tượng

theo quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 59 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và/hoặc điểm r khoản 3 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 (kể từ thời điểm Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 có hiệu lực) và Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) các hợp đồng, giao dịch nhận tiền gửi có giá trị trên 20% vốn điều lệ của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- b) các hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng, hoặc các hợp đồng, giao dịch khác với khách hàng (trừ các trường hợp bị pháp luật cấm/hạn chế) có giá trị tối đa đến 30% vốn điều lệ của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị được quyền xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**18. NGHỊ QUYẾT SỐ 18:** Đại hội đồng cổ đông thông qua (i) việc tiếp tục thực hiện các nghị quyết chưa triển khai của kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; và (ii) chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) việc đầu tư, mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác;
- b) sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định hiện hành;
- c) đàm phán, lựa chọn và phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài;

và để triển khai các nội dung, vấn đề này, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng Quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại điểm a, b và c nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách và Kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 2.** Các Nghị quyết tại Điều 1 Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua. Hội đồng Quản trị SeABank và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;
- Như Điều 2;
- Lưu VT, VP.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
ĐÔNG NAM Á  
LÊ VĂN TÀN



